

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 27-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chài.

Ông Phạm Văn Luốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987 tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nơi thường trú và nơi ở: ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M, sinh năm 1955 (chết) và bà Lê Thị G, sinh năm 1953; Vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không. Nhân thân: Tại Bản án hình sự số 229/2008/HSST ngày 23/9/2008 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 20/8/2010 chấp hành xong hình phạt tù và án phí (được xóa án tích); Ngày 15/7/2021, Lê Văn H bị Công an xã Long Phước, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Say rượu, bia gây mất trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2024 đến ngày 27/11/2024 chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Trần Hiền Đ, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số ... đường P, phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/8/2024, Lê Văn H ký hợp đồng thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu trắng, biển kiểm soát 51L-247.28 với ông Lê Trần Hiền Đ để chạy dịch vụ chở khách, thời gian thuê từ ngày 08/8/2024 đến ngày 08/8/2025. Sáng ngày 21/11/2024, sau khi chở khách từ Thành phố Hồ Chí Minh đến cửa khẩu Mộc Bài thuộc huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; H điều khiển xe đến khu vực ấp 2, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì ghé vào một quán nước giải khát không biển hiệu ven đường, tại đây H gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) chủ động đến nói chuyện với H, biết H điều khiển xe ô tô về Thành phố Hồ Chí Minh, người đàn ông này thỏa thuận thuê H vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu bằng xe ô tô của H từ xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến giao tại đầu kênh Trung ương thuộc xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có người nhận và sẽ trả tiền công cho H là 700.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Dream (H không nhớ biển số) chạy phía trước dẫn đường cho H từ quán nước đến khu vực bãi đất trống có một ngôi nhà hoang, tại đây H cùng người đàn ông này chất 3.300 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman) lên xe ô tô. Sau khi nhận thuốc lá xong, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51L-247.28 chở thuốc lá đi theo hướng về Thành phố Hồ Chí Minh để giao thuốc lá theo thỏa thuận trước đó; khi đến khu phố 1, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An vào khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An bắt quả tang.

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

3.300 (ba nghìn ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman). Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đang quản lý.

01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số sim 0359989170 của Lê Văn H. Quá trình điều tra, xác minh không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại cho Lê Văn H.

01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu trắng, biển kiểm soát 51L-247.28 của ông Lê Trần Hiền Đ. Quá trình điều tra, xác minh ông Đ không liên quan

đến hành vi phạm tội của Lê Văn H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại xe ô tô này cho ông Lê Trần Hiền Đ.

Đối với người đàn ông thuê Lê Văn H vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu ngày 21/11/2024, do H khai không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An không thể tiến hành điều tra, xử lý được.

Quá trình điều tra, Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSĐH ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã truy tố Lê Văn H về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An giữ nguyên nội dung Cáo trạng.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có mẹ ruột được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Áp dụng vào điểm e khoản 2 Điều 191; điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 21 tháng 11 năm 2024).

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Lê Trần Hiền Đ không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

3.300 (ba nghìn ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman) là thuốc lá điều ngoại nhập lậu nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số sim 0359989170 của Lê Văn H, qua điều tra xác minh không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu trắng, biển kiểm soát 51L-247.28 của ông Lê Trần Hiền Đ, qua điều tra xác minh ông ông Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại xe ô tô này cho ông Lê Trần Hiền Đ là có căn cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu ngày 21/11/2024, do bị cáo khai không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An không thể tiến hành điều tra, xử lý được.

- Ý kiến của bị cáo Lê Văn H: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không bị oan, không bị sai; bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh, định khung mức hình phạt, điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy: Sáng ngày 21/11/2024, bị cáo Lê Văn H điều khiển xe ô tô biển số 51L-247.28 sau khi chở khách xong, bị cáo đến khu vực ấp 2, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An ghé vào một quán nước giải khát không biển hiệu ven đường thì gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) thuê bị cáo vận

chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ xã Mỹ Quý Tây đến đầu kênh Trung ương thuộc xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công sau khi vận chuyển xong là 700.000 đồng. Bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 51L-247.28 theo người đàn ông điều khiển xe máy dẫn đường đến một bãi đất trống, tại đây bị cáo và người đàn ông này chất 3.300 bao thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 51L-247.28 và bị cáo điều khiển xe chạy về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa bàn khu phố 1, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An vào khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi vận chuyển 3.300 bao bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman) là hàng cấm nêu trên của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo biết rõ việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có mẹ ruột được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý tài sản, vật chứng:

3.300 (ba nghìn ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman) là thuốc lá điều ngoại nhập lậu nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số sim 0359989170 của Lê Văn H, qua điều tra xác minh không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu trắng, biển kiểm soát 51L-247.28 của ông Lê Trần Hiền Đ. Quá trình điều tra xác định ông Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã trả lại xe ô tô này cho ông Lê Trần Hiền Đ là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Trần Hiền Đ và bị cáo đều không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu ngày 21/11/2024, do bị cáo khai không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An không thể tiến hành điều tra, xử lý được.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 191; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 260; khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 21 tháng 11 năm 2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày sau khi tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 3.300 (ba nghìn ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 1.300 bao nhãn hiệu 555, 500 bao nhãn hiệu Zouk, 1.000 bao nhãn hiệu Mond và 500 bao nhãn hiệu Chapman).

(Vật chứng ghi theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSĐH ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thái